ỦY BAN NHÂN DÂN ĐẶC KHU CÁT HẢI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:05 /KH-UBND	*Cát Hải, ngày* 11 *tháng 7 năm 2025*

KẾ HOẠCH
Triển khai phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn Đặc khu Cát Hải năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 01-KH/ĐU ngày 02/7/2025 của Đảng ủy đặc khu Cát Hải về triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số".

Ủy ban nhân dân Đặc khu Cát Hải xây dựng Kế hoạch Triển khai phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn Đặc khu Cát Hải, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai sâu rộng Phong trào gắn với phong trào thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023- 2030 trên địa bàn đặc khu, nhằm phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân với tinh thần cách mạng, toàn dân, toàn diện, không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số; mọi người dân đều được trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết để áp dụng trong cuộc sống hằng ngày, nắm bắt, tận dụng, khai thác, thụ hưởng những thành quả của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số mang lại. Qua đó, góp phần thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 89-Ctr/TU, ngày 25/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch hành động số 475-KH/TU, ngày 22/5/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy cập nhật, điều chỉnh, bổ sung Chương trình hành động số 89-CTr/TU, Kế hoạch số 132-KH/HU, ngày 05/5/2025 của Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện "Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia" trên địa bàn Đặc khu Cát Hải đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, khơi dậy động lực tự thân của mỗi người dân trong học tập, rèn luyện kỹ năng số và tham gia đầy đủ vào tiến trình chuyển đổi số của đất nước, thành phố và đặc khu.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, ngành, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Phong trào, thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ

năng số cho người dân; đồng thời đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Yêu cầu

- Phong trào được triển khai toàn diện, sâu rộng đến tận các thôn, tổ dân phố, tạo nên cuộc vận động toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia vào tiến trình chuyển đổi số. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tiên phong, gương mẫu thực hiện phong trào, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số, chuyển quá trình học tập, rèn luyện và ứng dụng tri thức số trở thành nhu cầu tự thân của mỗi người dân đặc khu.

- Thực hiện bài bản, khoa học, linh hoạt và sáng tạo, bám sát tình hình thực tế của địa phương, đơn vị. Phát huy cao độ vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, đơn vị công nghệ nhằm kiến tạo hệ sinh thái học tập số đa dạng, phong phú. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng học tập trực tuyến, đảm bảo phương thức tiếp cận linh hoạt, phù hợp với mọi đối tượng.

- Tích hợp công nghệ số vào mọi mặt đời sống, giúp người dân kết nối, tương tác và phát triển kỹ năng số để sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, hình thành thói quen và văn hóa trong môi trường số.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, bảo đảm hiệu quả thực chất; kết quả của Phong trào phải được đo lường bằng sự thay đổi căn bản về năng lực số của người dân, thúc đẩy kinh tế số, xây dựng chính quyền số, xã hội số. Kết quả thực hiện phong trào là tiêu chí quan trọng trong việc đánh giá trách nhiệm của người đứng đầu trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức hằng năm.

- Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong suốt quá trình triển khai thực hiện Phong trào.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO

1. Tuyên truyền, phổ biến, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia, thành phố và đặc khu.

2. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách để tháo gỡ điểm nghẽn, nhằm hỗ trợ và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân với phương châm "không ai bị bỏ lại phía sau" và "người dân, doanh nghiệp là trung tâm, mục tiêu, động lực của chuyển đổi số”.

3. Triển khai toàn diện, đồng bộ các giải pháp, tập trung nguồn lực, huy động sự tham gia, phối hợp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài thành phố; cập nhật, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số, an toàn số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công; phổ cập kỹ năng số cho học sinh, sinh viên, người lao động trong các doanh nghiệp, người dân trong học tập, nghiên cứu, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ thiết yếu khác.

4. Thi đua tự học và sáng tạo số trong cộng đồng, rèn luyện phát triển kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; khai thác có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng số, các công nghệ số, nhất là trí tuệ nhân tạo trong công việc và cuộc sống; xây dựng đơn vị số, cộng đồng số, gia đình và công dân số.

5. Triển khai Phong trào gắn với thực hiện Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" (ban hành theo Quyết định số 146/QĐ-TTg, ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ); Chương trình hành động số 89-Ctr/TU, ngày 25/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch hành động số 475-KH/TU, ngày 22/5/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy cập nhật, điều chỉnh, bổ sung Chương trình hành động số 89-CTr/TU; với các phong trào đang triển khai thực hiện, nhất là phong trào thi đua "Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030" (theo Quyết định số 1315/QĐ-TTg, ngày 09/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ).

III. CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Năm 2025

(1) Trên 80% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc đặc khu có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, trí tuệ nhân tạo, dịch vụ số phục vụ công việc.

(2) 100% học sinh trung học trên địa bàn được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số.

(3) 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành trên địa bàn có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số.

(4) 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành trên địa bàn được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

(5) 80% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã trên địa bàn có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

2. Năm 2026

(1) 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc đặc khu có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, trí tuệ nhân tạo, dịch vụ số phục vụ công việc.

(2) 100% học sinh từ cấp tiểu học trên địa bàn được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

(3) 100% người dân trưởng thành trên địa bàn có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

(4) 100% người dân trong độ tuổi trưởng thành trên địa bàn được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

(5) 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã trên địa bàn có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

(6) 80% trở lên các cơ sở giáo dục phổ thông thường xuyên triển khai các chương trình giảng dạy về kỹ năng số cho học sinh phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT, ngày 24/01/2025 về Khung năng lực học số cho người học.

IV. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Truyền thông và tuyên truyền

1.1. Thực hiện truyền thông sâu rộng đa dạng các loại hình, cổng thông tin điện tử, hệ thống loa phát thanh, các nền tảng mạng xã hội, trí tuệ nhân tạo... về chuyển đổi số và Phong trào.

1.2. Huy động những người có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia truyền thông, lan tỏa Phong trào. Phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào "Bình dân học vụ số"; tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

1.3. Tạo chuyên mục "Bình dân học vụ số" trên hệ thống Phát thanh của Trung tâm Văn hóa-Thông tin và Thể thao đặc khu và trên Cổng Thông tin điện tử thành phần đặc khu để cung cấp thông tin về Phong trào tới đông đảo nhân dân.

1.4. Hưởng ứng "Ngày hội toàn dân học tập số" vào ngày 10/10 hằng năm (Ngày Chuyển đổi số quốc gia) do thành phố tổ chức.

2. Xây dựng các quy định, hướng dẫn

2.1. Cụ thể hóa Khung kỹ năng số, hướng dẫn đánh giá, xác nhận đạt trình độ phổ cập kỹ năng số cho bốn nhóm đối tượng trên địa bàn đặc khu: cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước; học sinh; người lao động trong các doanh nghiệp; người dân (theo chỉ đạo của thành phố).

2.2. Cụ thể hóa Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp, cống hiến, đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào trên địa bàn đặc khu (theo chỉ đạo của thành phố).

2.3. Xây dựng môi trường thuận lợi thu hút cộng đồng, doanh nghiệp công nghệ, các tổ chức xã hội tích cực tham gia hiệu quả Phong trào (hoàn thành trong tháng 8/2025).

3. Thực hiện chương trình phổ cập kỹ năng số

3.1. Thực hiện chương trình phổ cập phù hợp với khung kỹ năng số của từng nhóm đối tượng phổ cập trên địa bàn đặc khu, tập trung vào nội dung cốt lõi, tăng cường thực hành, ứng dụng trong công việc và đời sống (theo chỉ đạo của thành phố). Khuyến khích các tập thể, cá nhân đề xuất sáng kiến, giải pháp công nghệ gắn với đời sống người dân đạt hiệu quả cao trong quá trình triển khai phong trào.

3.2. Tuyên truyền, đăng tải các tài liệu, bài giảng cho từng chương trình phổ cập đa dạng về thể loại (văn bản, hình ảnh, âm thanh, video, bài trình chiếu), ngắn gọn, dễ hiểu, dễ thực hiện, triển khai cho cả người dạy và người học, phù hợp để đưa lên các nền tảng trực tuyến, đáp ứng số lượng lớn người tham gia.

4. Xây dựng, tham gia tổ chức vận hành các nền tảng

4.1. Tham gia tổ chức vận hành và duy trì nền tảng học trực tuyến mở đại trà quốc gia (MOOCs) (Các lớp học đại chúng mở) "Bình dân học vụ số" để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho mọi đối tượng.

4.2. Tham gia tổ chức vận hành và duy trì nền tảng tích hợp với VNeID trên địa bàn đặc khu để tuyên truyền về chuyển đổi số, định danh, xác thực người học, phục vụ đào tạo, đánh giá, xác nhận trình độ phổ cập kỹ năng số, năng lực số theo hướng tự động.

4.3. Tham gia tổ chức vận hành, duy trì các dịch vụ, nền tảng số thuộc nhiều lĩnh vực, ngành nghề để người dân thực hành, sử dụng ngay trong quá trình rèn luyện kỹ năng số; nghiên cứu đưa thương mại điện tử, thanh toán điện tử, hóa đơn điện tử, chữ ký số vào hoạt động mua, bán nông sản, sản phẩm OCOP, sản phẩm thế mạnh của các địa phương, nghiên cứu xây dựng Appmini (Những ứng

dụng nhỏ trong các ứng dụng lớn) nền tảng số nông dân... Qua đó, người dân thấy được lợi ích và tích cực tham gia quá trình chuyển đổi số.

4.4. Triển khai sử dụng trợ lý ảo hỗ trợ học tập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số dựa trên công nghệ xử lý ngôn ngữ tự nhiên; hệ thống sử dụng trí tuệ nhân tạo nhằm cá nhân hóa nội dung học, bảo đảm trải nghiệm phù hợp với trình độ và nhu cầu của từng người dùng. Triển khai trợ lý ảo cho cán bộ, công chức và người dân.

5. Phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho từng nhóm đối tượng

5.1. Cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước.

a) Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.

b) Lồng ghép, đưa nội dung chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số vào các chương trình tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước theo quy định.

5.2. Giáo dục kỹ năng số cho học sinh

a) Tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp. Đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo phù hợp với các quy định hiện hành.

b) Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành.

c) Phát huy vai trò của học sinh trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.

d) Nghiên cứu đề xuất xây dựng trường học số đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục nghề nghiệp góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

5.3. Phổ cập kỹ năng số cho người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã.

a) Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng số để công nhân và người lao động tại các doanh nghiệp, hợp tác xã nắm vững xu hướng chuyển đổi số của đơn vị, ứng dụng công nghệ mới để nâng cao năng suất, hiệu quả lao động.

b) Tổ chức các khóa tập huấn, đào tạo, hướng dẫn người lao động về cách sử dụng các công cụ và phần mềm quản lý sản xuất, vận hành máy móc tự động hóa, giám sát và kiểm tra chất lượng sản phẩm, các kiến thức, kỹ năng về thương mại điện tử.

5.4. Phổ cập kỹ năng số cho người dân

a) Định kỳ tổ chức các buổi học cộng đồng cho người dân trên địa bàn thôn, tổ dân phố. Tập trung vào các nội dung thiết thực, có thể áp dụng ngay, gắn với triển khai các đề án của Chính phủ về chuyển đổi số quốc gia. Khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

b) Thôn, tổ dân phố phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn thanh niên, doanh nghiệp công nghệ số, hội phụ nữ và các tổ chức xã hội nghề nghiệp cử hội viên có hiểu biết công nghệ hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, lao động phổ thông sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.

c) Tổ chức các lớp học "Bình dân học vụ số" cho người cao tuổi về sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, nhất là an toàn số và chăm sóc sức khỏe trực tuyến.

d) Tổ chức các lớp phổ cập công nghệ, kỹ năng số chuyên biệt cho người khuyết tật với chương trình giảng dạy phù hợp với khả năng và nhu cầu của từng nhóm. Duy trì và nâng cấp các trang tin điện tử hỗ trợ người khuyết tật, bảo đảm giao diện thân thiện, tích hợp các công cụ hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận văn bản, âm thanh, dịch thuật... theo tiêu chuẩn quốc tế.

6. Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng

6.1. Mạng lưới "Đại sứ số": Xây dựng mạng lưới "Đại sứ số" để phổ cập kỹ năng số cho cộng đồng qua mô hình Người hướng dẫn (mentor) - Người học (mentee). Mỗi "mentor" hướng dẫn kỹ năng số cho ít nhất 5 "mentee". Mỗi thôn, tổ dân phố bố trí ít nhất một nhân sự hỗ trợ, hướng dẫn khi người dân đến làm thủ tục hành chính nhưng không đủ kỹ năng thao tác trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.

6.2. Phong trào "Gia đình số": Mỗi hộ gia đình có ít nhất một thành viên tham gia học tập, có hiểu biết về chuyển đổi số, kỹ năng số, sử dụng được nền tảng, dịch vụ số và hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình.

6.3. Mô hình "Chợ số - Nông thôn số": Đào tạo tiểu thương, nông dân và người dân khu vực nông thôn qua mô hình học tập 4T (Tiểu thương - Thương mại điện tử - Thanh toán không dùng tiền mặt - Tiết kiệm số), giúp người học nắm vững các kỹ năng, sử dụng công nghệ, nền tảng số trong công việc kinh doanh.

6.4. Mô hình "Mỗi công dân - Một danh tính số": Bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.

6.5. Mô hình "Tổ công nghệ số cộng đồng": Phát huy cao độ vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ công nghệ số cộng đồng đã được thành lập trong triển khai thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" với

phương châm "đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người', nhất là ở vùng nông thôn, bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số. Mô hình "Trường học chuyển đổi số điển hình", "Lớp học số sáng tạo", "Giáo viên số tiêu biểu".

6.6. Phát động phong trào thi đua thiết thực trong từng ngành, từng lĩnh vực, thu hút sự tham gia đông đảo của cán bộ, đảng viên, đội ngũ tri thức, người dân và cộng đồng doanh nghiệp thực hiện cuộc cách mạng chuyển đổi số.

Chiến dịch Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số: Các tổ chức Đoàn thanh niên trên địa bàn đặc khu thực hiện chiến dịch thường xuyên theo chuyên đề riêng hoặc lồng ghép vào hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ thanh niên chuyển đổi số. Thanh niên tình nguyện tổ chức các lớp, nhóm hướng dẫn cho người dân cách thức cài đặt, sử dụng các phần mềm, ứng dụng, sản phẩm, dịch vụ số.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Phong trào được bố trí trong kinh phí thực hiện các chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt về chuyển đổi số; từ nguồn ngân sách của Nhà nước theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách; huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài đặc khu và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận, Văn phòng Đảng ủy đặc khu, và các đơn vị liên quan triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số".

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo kế hoạch.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng Phong trào "Bình dân học vụ số" trong toàn ngành Giáo dục và Đào tạo thuộc địa bàn đặc khu Cát Hải.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân đặc khu chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp công nghệ số bảo đảm hạ tầng, đường truyền, kết nối Internet thực hiện.

- Hướng dẫn, cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

- Xây dựng kế hoạch Tổ công nghệ số cộng đồng thực hiện Phong trào. Lồng ghép thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" vào kế hoạch triển khai đề án, chương trình liên quan đến chuyển đổi số.

2. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với Công an đặc khu và các đơn vị liên quan nghiên cứu, đánh giá phương án đầu tư hệ thống nền tảng số thực hiện Phong trào theo hình thức công tư. Chủ trì, phối hợp thực hiện nhiệm vụ liên quan.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lên phương án bố trí kinh phí triển khai Kế hoạch đối với các nhiệm vụ, giải pháp cần đầu tư kinh phí như: duy trì nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs), kinh phí triển khai hỗ trợ tổ công nghệ số cộng đồng, mạng lưới đại sứ số, mô hình chợ số - nông thôn số...

3. Văn phòng HĐND và UBND đặc khu

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức vận hành và duy trì nền tảng tích hợp với VneID trên địa bàn đặc khu về chuyển đổi số, định danh; tham gia tổ chức vận hành, duy trì các dịch vụ, nền tảng số thuộc nhiều lĩnh vực, ngành nghề để phổ cập kỹ năng số, năng lực số theo hướng tự động.

4. Công an Đặc khu

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận đặc khu, Văn phòng Đảng ủy đặc khu, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" theo nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ, giải pháp liên quan.

- Bảo đảm an toàn, an ninh mạng để triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số".

- Lồng ghép thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" vào kế hoạch triển khai đề án, chương trình liên quan đến chuyển đổi số do Công an đặc khu chủ trì.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng Phong trào "Bình dân học vụ số" trong toàn thể cán bộ, chiến sĩ công an đặc khu.

5. Trung tâm Văn hóa – Thông tin – Thể thao

- Mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường các tin, bài viết, phóng sự... về Phong trào; tuyên truyền kịp thời, sâu rộng những mô hình mới, sáng tạo, những tấm gương điển hình, tiên phong, gương mẫu thực hiện phong trào; tham gia phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân. Triển khai phong trào gắn với việc thực hiện kế hoạch, chương trình chuyển đổi số đơn vị.

- Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền chuyên sâu về Phong trào; góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số, chuyển quá trình học tập, rèn luyện, nâng cao và ứng dụng tri thức số trở thành nhu cầu tự thân của mỗi người dân.

6. Các thôn, tổ dân phố thuộc đặc khu

- Tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai Phong trào tại cơ sở phù hợp với điều kiện thực tế. Khuyến khích triển khai các mô hình, cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả cao.

- Tuyên tuyền, vận động, huy động sự tham gia của nhân dân tích cực hưởng ứng phong trào.

Ủy ban nhân dân Đặc khu yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các thôn, tổ dân phố tập trung triển khai thực hiện, định kỳ tháng, qui, năm gửi báo cáo kết quả thực hiện (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, báo cáo Đảng Ủy Đặc khu khi có yêu cầu./.

Nơi nhận:
- Thường trực Đảng ủy đặc khu;
- CT, các PCT UBND đặc khu;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- C, PCVP HĐND và UBND đặc khu;
- Lưu: VT,VHXH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D ĐẶC KHU CÁT HẢI T.P HẢI PHÒNG

Vũ Hữu Vững

PHỤ LỤC

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN PHONG TRÀO "BÌNH DÂN HỌC VỤ SỐ"

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /7/2025 của Ủy ban nhân dân Đặc khu Cát Hải)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện
1. Truyền thông và tuyên truyền					
1	Tổ chức quán triệt triển khai thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số".	Các cơ quan, đơn vị		100% các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 7/2025
2	Tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, chính sách của Trung ương, thành phố, đặc khu; những kết quả triển khai về Phong trào "Bình dân học vụ số" cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác dư luận xã hội; phóng viên Trung tâm Văn hóa- Thông tin &Thể thao.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy	Phòng Văn hóa – Xã Hội, Trung tâm Văn hóa – Thông tin – Thể thao, Các cơ quan, đơn vị	Tại Hội nghị báo cáo viên và giao ban, cung cấp thông tin báo chí	Hằng năm
3	Tạo chuyên mục "Bình dân học vụ số" trên cổng thông tin điện tử Đặc khu.	Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao,		Chuyên mục	Tháng

		Phòng Văn hóa – Xã hội		Chuyên trang trên Cổng Thông tin điện tử	7/2025
4	Huy động những người có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia truyền thông, lan tỏa Phong trào "Bình dân học vụ số".	Các Đảng bộ, chi bộ trực thuộc	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Đặc khu, Các Tổ Công nghệ số cộng đồng	Mỗi thôn, tổ dân phố có ít nhất 01 người có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia truyền thông	Năm 2025 - 2026
5	Phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào "Bình dân học vụ số".	Các Đảng bộ, chi bộ trực thuộc	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Đặc khu, Các Tổ Công nghệ số cộng đồng	Năm 2025 có ít nhất 80%; năm 2026 có 100% hộ gia đình được phổ biến mục đích, ý nghĩa của Phong trào	Năm 2025 - 2026
6	Triển khai "Ngày hội toàn dân học tập số" vào ngày 10/10 hằng năm.	Phòng Văn hóa-Xã hội đặc khu	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Đảng ủy Đặc khu tổ chức ngày hội	Năm 2026
2. Xây dựng các quy định, hướng dẫn					
	Cụ thể hóa Khung kỹ năng số, hướng dẫn đánh giá, xác nhận đạt trình độ phổ cập kỹ năng số				

1	cho bốn nhóm đối tượng trên địa bàn đặc khu: cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước; học sinh; người lao động trong các doanh nghiệp, người dân.	Phòng Văn hóa-Xã hội đặc khu		Triển khai xây dựng theo Khung kỹ năng của Sở Khoa học và Công nghệ	Tháng 7/2025
2	Cụ thể hóa Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp, cống hiến, đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn đặc khu	Phòng Văn hóa-Xã hội đặc khu		Thực hiện theo Hướng dẫn của Sở Nội vụ	Tháng 7/2025
3	Tham mưu triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút cộng đồng, doanh nghiệp công nghệ, các tổ chức xã hội tích cực tham gia hiệu quả Phong trào "Bình dân học vụ số".	Phòng Kinh tế đặc khu		Thực hiện theo Hướng dẫn của Sở Tài chính	Tháng 8/2025
3. Xây dựng chương trình phổ cập kỹ năng số					
1	Xây dựng chương trình phổ cập kỹ năng số.	Phòng Văn hóa-Xã hội đặc khu		Thực hiện theo Hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo	Tháng 8/2025
2	Khuyến khích các tập thể, cá nhân đề xuất sáng kiến, giải pháp công nghệ gắn với đời sống người dân đạt hiệu quả trong quá trình triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số".	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Phòng Văn hóa – Xã hội	Hằng năm có ít nhất 01 sáng kiến, giải pháp công nghệ được áp dụng đạt hiệu quả cao trên địa bàn đặc khu	Hằng năm

3	Phát hành các tài liệu, bài giảng cho từng chương trình phổ cập kỹ năng số.	Phòng Văn hóa-Xã hội đặc khu	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các tài liệu đa dạng về thể loại…; ngắn gọn, dễ hiểu dễ thực hiện.	Năm 2025
4. Xây dựng, tham gia tổ chức vận hành các nền tảng					
1	Tổ chức vận hành và duy trì Hệ thống phát triển kỹ năng số đặc khu để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyển đổi số cho mọi đối tượng theo phong trào "Bình dân học vụ số".	Phòng Văn hóa-Xã hội đặc khu	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hệ thống được vận hành và duy trì hiệu quả trên địa bàn đặc khu	Hằng năm
2	Tham gia tổ chức vận hành và duy trì nền tảng tích hợp VneID trên địa bàn đặc khu để tuyên truyền về chuyển đổi số, định danh, xác thực người học, phục vụ đào tạo, đánh giá, xác nhận trình độ phổ cập kỹ năng số, năng lực số theo hướng tự động.	Công an Đặc khu	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nền tảng được vận hành và duy trì hiệu quả trên địa bàn đặc khu	Hằng năm
3	Xây dựng, tham gia tổ chức vận hành, duy trì các dịch vụ, nền tảng số thuộc nhiều lĩnh vực, ngành nghề để người dân thực hành, sử dụng ngay trong quá trình rèn luyện kỹ năng số.	Các cơ quan, đơn vị liên quan		Các dịch vụ, nền tảng số được vận hành, duy trì hiệu quả	Hằng năm
4	Triển khai sử dụng trợ lý ảo hỗ trợ học tập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số dựa trên công nghệ xử lý ngôn ngữ tự nhiên; hệ thống sử dụng trí tuệ nhân tạo nhằm cá nhân hóa nội dung học, bảo đảm trải nghiệm phù hợp với trình độ và	Phòng Văn hóa-Xã hội đặc khu	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các trợ lý ảo được triển khai hiệu quả, người dân có thể dễ dàng tiếp cận, sử dụng	Hằng năm

	nhu cầu của từng người dùng. Triển khai trợ lý ảo cho cán bộ, công chức và người dân.				
5. Phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho từng nhóm đối tượng					
1	Triển khai hướng dẫn về việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề "Đảng viên tiên phong học tập kỹ năng số" trong các tổ chức cơ sở đảng trên địa bàn đặc khu.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy	Ban Tổ chức Đảng ủy; Phòng Văn hóa- Xã hội đặc khu	Thực hiện Hướng dẫn của Thành ủy	Tháng 8/2025
2	Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.	Các cơ quan, đơn vị	Phòng Văn hóa - Xã hội	100% cán bộ, công chức, viên chức người lao động được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng	Hằng năm
3	Tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh, sinh viên trong chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học. Đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo phù hợp với các quy định hiện hành	Phòng Văn hóa-Xã hội đặc khu	Các cơ quan, đơn vị liên quan	100% các chương trình giáo dục phổ thông, nghề nghiệp có tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh	Năm 2025 - 2026

4	Triển khai Chương trình "Học từ làm việc thực tế", liên kết các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp để xây dựng chương trình đào tạo nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số theo yêu cầu thực tế và đặt hàng của doanh nghiệp.	Phòng Văn hóa-Xã hội đặc khu	Các cơ quan, đơn vị liên quan		Năm 2025 - 2026
5	Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Phòng Văn hóa-Xã hội đặc khu	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Phát triển được mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh tiếp cận, hình thành kỹ năng số	Năm 2025 - 2026
6	Phát huy vai trò của học sinh trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế	Phòng Văn hóa-Xã hội đặc khu	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm, 100% các trường học, cơ sở giáo dục huy động, phát huy vai trò của học sinh trong các hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số	Hằng năm
7	Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng số để công nhân và người lao động tại các doanh nghiệp, hợp tác xã nắm vững xu hướng chuyển đổi số của đơn vị, ứng dụng công nghệ mới để nâng	Liên đoàn lao	Các cơ quan, đơn vị liên quan	100% công nhân, người lao động tại các doanh nghiệp, hợp tác xã được tham gia các lớp bồi dưỡng, đào tạo kỹ năng	Năm 2025-

	cao năng suất, hiệu quả lao động.	động đặc khu		số	2026
8	Định kỳ tổ chức các buổi học cộng đồng cho người dân trên địa bàn thôn, tổ dân phố. Tập trung vào các nội dung thiết thực, có thể áp dụng ngay, gắn với triển khai các đề án của Chính phủ về chuyển đổi số quốc gia. Khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà	Phòng Văn hóa-Xã hội đặc khu, Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy	Các cơ quan, đơn vị liên quan		Năm 2025-2026
9	Lãnh đạo, chỉ đạo các thôn, tổ dân phố phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn thanh niên, doanh nghiệp công nghệ số, hội phụ nữ và các tổ chức xã hội nghề nghiệp cử hội viên có hiểu biết công nghệ hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, lao động phổ thông sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.	Đảng ủy đặc khu	Đoàn Thanh niên Đặc khu	Hằng năm, 100% thôn, tổ dân phố có hội viên hiểu biết công nghệ hướng dẫn người dân	Năm 2025-2026
10	Tổ chức các lớp học "Bình dân học vụ số" cho người cao tuổi về sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, nhất là an toàn số và chăm sóc sức khỏe trực tuyến.	Phòng Văn hóa-Xã hội đặc khu	Các cơ quan, đơn vị liên quan	100% người cao tuổi được tham dự các lớp "Bình dân học vụ số"	Năm 2025-2026
11	Tổ chức các lớp phổ cập công nghệ, kỹ năng số	Phòng Văn hóa-	Các cơ quan,	100% người khuyết tật được tham dự các lớp	Năm

	chuyên biệt cho người khuyết tật	Xã hội đặc khu	đơn vị liên quan	phổ cập công nghệ, kỹ năng số đảm bảo phù hợp với khả năng và nhu cầu của từng nhóm đối tượng	2025-2026
12	Triển khai trang tin điện tử hỗ trợ người khuyết tật	Phòng Văn hóa-Xã hội đặc khu	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trang điện tử có giao diện thân thiện, tích hợp các công cụ hỗ trợ.	Năm 2025-2026
6. Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng					
1	Triển khai mạng lưới "Đại sứ số" để phổ cập kỹ năng số cho cộng đồng qua mô hình Người hướng dẫn (mentor) – Người học (mentee). Mỗi "mentor" hướng dẫn kỹ năng số cho ít nhất 5 "mentee".	Đoàn Thanh niên Đặc khu,	Các cơ quan, đơn vị liên	Từ năm 2025, Trung tâm Hành chính công bố trí ít nhất 01 nhân sự hỗ trợ, hướng dẫn khi người dân đến làm thủ tục hành chính nhưng không đủ kỹ năng thao tác trên Cổng dịch vụ công trực tuyến	Năm 2025-2026
				Mỗi hộ gia đình có ít nhất một thành viên tham gia học tập, có hiểu biết về chuyển đổi số, kỹ năng số, sử dụng	Năm 2025-2026

2	Triển khai Phong trào "Gia đình số"	Các Tổ công nghệ số trên địa bàn Đặc khu	quan	được nền tảng, dịch vụ số và hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình	
3	Triển khai mô hình "Chợ số - Nông thôn số": Đào tạo tiểu thương, người dân tại các thôn, tổ dân phố mô hình học tập 4T (Tiểu thương- Thương mại điện tử- Thanh toán không dùng tiền mặt- Tiết kiệm số), giúp người học nắm vững các kỹ năng, sử dụng công nghệ, nền tảng số trong công việc kinh doanh.			100% các chợ ở các thôn, tổ dân phố triển khai mô hình	Năm 2025-2026
4	Mô hình "Tổ công nghệ số cộng đồng": Thành lập và duy trì hoạt động hiệu quả của các "Tổ công nghệ số cộng đồng" với phương châm "đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người", nhất là ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, những nơi có điều kiện khó khăn, bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số.			Thành lập "Tổ công nghệ số cộng đồng"	Năm 2025-2026
5	Triển khai mô hình "Trường học chuyển đổi số điển hình", "Lớp học số sáng tạo", "Giáo viên số tiêu biểu" tại 100% các đơn vị trường học	Phòng Văn hóa-Xã hội đặc khu	Các cơ quan, đơn vị liên quan		Năm 2025-2030

	trên địa bàn.				
6	Triển khai mô hình "Mỗi công dân- Một danh tính số".	Công an đặc khu	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VneID, tài khoản ngân hàng số	Năm 2025-2026
7	Phát động phong trào thi đua thiết thực trong từng ngành, từng lĩnh vực, thu hút sự tham gia đông đảo của cán bộ, đảng viên, đội ngũ tri thức, người dân và cộng đồng doanh nghiệp thực hiện cuộc cách mạng chuyển đổi số	Các cơ quan, đơn vị		100% các cơ quan, đơn vị phát động phong trào thi đua	Hằng năm
8	Nâng cao nhận thức, động viên hội viên, Nhân dân tham gia phong trào "Bình dân học vụ số". Lồng ghép thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" vào triển khai các cuộc vận động, phong trào: "Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030", "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"...	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đặc khu	Các cơ quan, đơn vị liên quan	100% đoàn viên, hội viên hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của phong trào và tích cực tham gia thực hiện	Năm 2025-2026

9	Triển khai Chiến dịch Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số.	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đặc khu, Đoàn Thanh niên Đặc khu, Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tổ chức Chiến dịch theo chuyên đề riêng hoặc lồng ghép vào hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ thanh niên chuyển đổi số. Thanh niên tình nguyện tổ chức các lớp, nhóm hướng dẫn cho người dân tại các thôn, tổ dân phố cách thức cài đặt, sử dụng các phần mềm, ứng dụng, sản phẩm, dịch vụ số.	Năm 2025-2026